

Số: 349/2025/QĐST-HNGĐ

Bình Chánh, ngày 11 tháng 4 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 396 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 và Điều 116 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 254/2025/TLST-VHNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông **Nguyễn Khắc H**, sinh năm 1991

Địa chỉ: Ấp B, xã C, huyện D, tỉnh Tiền Giang.

2. Bà **Lê Thị N**, sinh năm 1995

Địa chỉ: 16.13 khối Y, chung cư Cụm X, xã H, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Việc ông Nguyễn Khắc H và bà Lê Thị N thỏa thuận về việc thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn được thể hiện tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 03 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2]. Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Khắc H và bà Lê Thị N thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 39 do Ủy ban nhân dân xã Mỹ Hội, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang cấp ngày 29/6/2020 không còn giá trị pháp lý.

1.2. Về con chung: Bà Lê Thị N được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Lê Đông Q, sinh ngày 23/01/2021.

Ông Nguyễn Khắc H có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 6.000.000 (sáu triệu) đồng, thực hiện vào ngày 05 dương lịch hàng tháng cho đến khi phát sinh căn cứ chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại Điều 118 của Luật hôn nhân và gia đình. Thời gian bắt đầu thực hiện từ ngày 05/4/2025.

Các đương sự thực hiện việc giao nhận tiền cấp dưỡng tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ khi bà Lê Thị N có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Nguyễn Khắc H chậm nộp tiền cấp dưỡng nuôi con thì ông Nguyễn Khắc H còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Ông Nguyễn Khắc H có quyền tới lui thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền cản trở, vì lợi ích con chung, khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con sau này theo quy định tại Điều 83, Điều 84 và Điều 116 của Luật hôn nhân và gia đình.

Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó theo quy định tại Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình.

1.3. Về tài sản chung: Ông Nguyễn Khắc H và bà Lê Thị N xác nhận không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.4. Về các vấn đề khác: Ông Nguyễn Khắc H và bà Lê Thị N xác nhận không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Ông Nguyễn Khắc H và bà Lê Thị N chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng mà Ông H, bà N đã nộp theo biên lai thu tiền số 0052173 ngày 26/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh. Ông H, bà N đã nộp đầy đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- VKSND huyện Bình Chánh (2);
- Chi cục THADS huyện Bình Chánh (1);
- UBND xã Mỹ Hội, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang (1);
- Các đương sự (2);
- Lưu hồ sơ (1).

THẨM PHÁN

Ngô Thị Thùy Dương

2AAKKBP*ϕ

$\gamma\beta\chi\alpha\chi+$